

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-01-2024

V/v tranh chấp “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

Ông **Trương Hoàng Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Xuyên**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Minh Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 430/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Phương Mỹ L**, sinh năm 2000; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp An Lạc Tr, xã Hòa Đ, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1999; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa Ph, xã Bình N, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị **Nguyễn Phương Mỹ L** trình bày: chị và anh **Nguyễn Thanh L** cưới nhau vào tháng 02/2023, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Đ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vào ngày 15/02/2023. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến tháng 9/2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh L thường xuyên kiểm chuyện chửi mắng đánh đập. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Phúc L sinh ngày 05/5/2023, hiện nay cháu L đang sống với chị. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh L mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Phúc L sinh ngày 05/5/2023 cho chị Nguyễn Phương Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Luân không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do không có yêu cầu.

Về tài sản chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Phương Mỹ L tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Chị Nguyễn Phương Mỹ L có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Thanh L vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tổng đạt) hợp lệ. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị L, anh L.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Phương Mỹ L và anh Nguyễn Thanh L là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vào ngày 15/02/2023. Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị L có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh L không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh L vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh L không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Quá trình giải quyết vụ án anh L không có ý kiến, không tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Xét thấy tình cảm và đời sống chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ

khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị L ly hôn với anh L.

[4] Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Phúc L sinh ngày 05/5/2023, hiện cháu L đang sống với chị L nên cần ổn định cuộc sống, cũng như các điều kiện chăm lo đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần cho cháu L phát triển đầy đủ. Do đó Hội đồng xét xử cần giao cháu Nguyễn Phúc L sinh ngày 05/5/2023 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị L không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; về nợ chung: chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: chị L phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Phương Mỹ L. Chị Nguyễn Phương Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh L.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Phúc L sinh ngày 05/5/2023 cho chị Nguyễn Phương Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thanh L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Nguyễn Phương Mỹ L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị L đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026321 ngày 10/10/2023 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Phương Mỹ L, anh Nguyễn Thanh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương